

**KẾ HOẠCH**

**Quản lý, sử dụng biên chế tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2024 - 2026**

Căn cứ các văn bản của Bộ Chính trị: Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 về biên chế các cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ các văn bản của Ban Tổ chức Trung ương: Quyết định số 46-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022 về biên chế của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2026; Công văn số 5388-CV/BTCTW ngày 26/7/2023 về việc quản lý, sử dụng biên chế đến hết năm 2026;

Căn cứ các Kế hoạch ngày 07/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh: số 208-KH/TU triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả giai đoạn 2023-2026; số 209-KH/TU tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2026;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2024 - 2026 như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Cụ thể hóa, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; các Quyết định của Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương về biên chế tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2026.



- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế, gắn tinh giản biên chế với đổi mới tổ chức bộ máy, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức. Bảo đảm đến hết năm 2026, tổng biên chế của tỉnh bằng số biên chế được Bộ Chính trị giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022.

## **2. Yêu cầu**

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của nhà nước và phát huy vai trò giám sát của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện quản lý, tinh giản biên chế.

- Bảo đảm mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần các Kết luận, Quy định của Trung ương và Công văn số 5388-CV/BTCTW ngày 26/7/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc quản lý, sử dụng biên chế đến hết năm 2026.

- Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là nhiệm vụ quan trọng; do đó, cần thống nhất về nhận thức, đồng bộ về giải pháp và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị trong toàn tỉnh; tinh giản biên chế có trọng tâm, trọng điểm, không “cào bằng” và đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức. Quá trình triển khai thực hiện có cân nhắc, tính đến yếu tố phức tạp, khối lượng công việc được giao của lĩnh vực quản lý, đặc điểm tình hình của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

## **II- NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Công tác tuyên truyền, quán triệt**

- Tăng cường tuyên truyền, quán triệt sâu rộng, đầy đủ đến các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, lãnh đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong ý chí và hành động; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị về tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

- Việc tuyên truyền, quán triệt phải được thực hiện đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung, phù hợp với từng đối tượng, đảm bảo nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả.

### **2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả**

Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy nêu tại Kế hoạch số 208-KH/TU ngày 07/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về triển khai thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” giai đoạn 2023- 2026; Kế hoạch số 209-KH/TU ngày 07/7/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW

ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2026.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của từng cơ quan, tổ chức, bảo đảm nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính, gắn với thực hiện tinh giản biên chế công chức tại các cơ quan, đơn vị, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bên trong các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy, cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện, cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện theo các quy định hiện hành, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với các quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Bí thư Trung ương và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị. Việc sắp xếp, tổ chức lại đảm bảo theo vị trí việc làm trên cơ sở tổng số biên chế được giao, bảo đảm số lượng biên chế tối thiểu của từng đầu mối trực thuộc theo quy định, gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, kế hoạch của tỉnh.

Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm tối đa vị trí lãnh đạo trung gian, vị trí việc làm chuyên môn dùng chung (kế toán, hành chính, văn thư, thủ quỹ, tổ chức nhân sự...). Tổ chức lại, sắp xếp cơ cấu bên trong của các sở, ban, ngành theo hướng sáp nhập Phòng Tổ chức - cán bộ vào Văn phòng Sở; giảm tối đa các Chi cục; các phòng chuyên môn và các tổ chức hành chính khác có tính chất tương đồng về chức năng, nhiệm vụ có thể lồng ghép được vào các tổ chức hành chính khác. Trong quá trình sắp xếp, bảo đảm số lượng biên chế mỗi phòng chuyên môn hoặc văn phòng có tối thiểu 05 biên chế và thanh tra sở tối thiểu 03 biên chế. Việc sắp xếp, tổ chức lại bảo đảm theo vị trí việc làm trên cơ sở tổng số biên chế được giao, gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, kế hoạch của tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả việc rà soát sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh nhằm tinh gọn, thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp công lập và đầu mối bên trong các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm cấp trung gian, giảm số lượng cấp phó và đề xuất lĩnh vực áp dụng tinh giản biên chế hoặc chuyển sang trả lương từ nguồn thu sự nghiệp bảo đảm hiệu quả, không ảnh hưởng đến đội ngũ nhân lực làm việc của các đơn vị, đặc biệt là lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Rà soát, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm đúng quy định tại Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố.

### 3. Về quản lý biên chế

#### 3.1. Tình hình biên chế

##### 3.1.1. Xây dựng Đề án, Kế hoạch tinh giản biên chế

- Trên cơ sở tổng biên chế được Trung ương giao, thực hiện cân đối, phân bổ biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình của từng cơ quan, tổ chức; xem xét, quyết định việc sử dụng lao động hợp đồng và trả lương, phụ cấp cho lao động hợp đồng từ nguồn ngân sách chi thường xuyên theo quy định.

- Thực hiện tinh giản biên chế có trọng tâm, trọng điểm, theo lộ trình, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị; xác định chỉ tiêu tinh giản biên chế của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị theo từng năm. Thực hiện điều chuyển công chức của cơ quan, tổ chức có biên chế dôi dư đến cơ quan, tổ chức có biên chế chưa sử dụng sau khi đã giao chỉ tiêu tinh giản biên chế.

- Xây dựng Đề án tinh giản biên chế gắn với sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị; trong đó, xác định cụ thể lộ trình, phương án thực hiện cắt giảm đối với từng cơ quan, đơn vị theo từng năm để đảm bảo đến năm 2026, giảm tối thiểu 5% biên chế cán bộ, công chức, 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước (NSNN) so với số Trung ương giao năm 2021; chậm nhất đến năm 2026, số biên chế cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh không vượt quá chỉ tiêu biên chế được giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026. Cụ thể:

+ Đối với các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Xây dựng Đề án tinh giản biên chế gắn với sắp xếp, tổ chức bộ máy, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2023-2026. Thực hiện quản lý biên chế Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, cấp huyện bảo đảm theo quy định.

+ Đối với công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính: Xây dựng Đề án tinh giản biên chế gắn với sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và cơ cấu lại đội ngũ theo vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2026.

+ Đối với viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập: Xây dựng Đề án giảm biên chế hưởng lương từ NSNN và bố trí đủ số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh, bảo đảm hoàn thành mục tiêu giảm biên chế hưởng lương từ NSNN theo quy định. Đẩy mạnh việc chuyển biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước sang hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp dựa trên khả năng tự chủ về tài chính của các đơn vị sự nghiệp để các đơn vị có cơ sở thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức và người lao động. Trong quá trình tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, không tách biệt viên chức

thuộc quân số trả lương từ nguồn thu sự nghiệp và viên chức thuộc quân số trả lương từ nguồn NSNN cấp.

+ Đối với cán bộ, công chức cấp xã: Bảo đảm hoàn thành mục tiêu số lượng cán bộ, công chức cấp xã phải giảm theo quy định. Ban hành Đề án tổ chức, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tỉnh Hưng Yên bảo đảm theo các quy định của Trung ương. Việc xây dựng Đề án cần bám sát theo lộ trình sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh sau khi Trung ương ban hành các văn bản chỉ đạo.

### **3.1.2. Chính sách tinh giản biên chế**

- Làm tốt công tác tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi thực hiện tinh giản biên chế.

- Kịp thời giải quyết chế độ, chính sách đối với các đối tượng chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp, kiện toàn bộ máy, tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật và Nghị quyết số 175/2021/NQ-HĐND tỉnh về hỗ trợ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý của UBND tỉnh thời việc theo nguyện vọng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 383/2023/NQ-HĐND quy định về hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc, chuyển công tác giai đoạn 2023-2026.

### **3.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý biên chế**

- Tổ chức thực hiện nghiêm, có hiệu quả chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng biên chế ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý biên chế, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của từng cấp, cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ tinh giản biên chế. Kết quả thực hiện tinh giản biên chế là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm của tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý. Người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước hết trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện tinh giản biên chế tại cơ quan, đơn vị mình trực tiếp lãnh đạo.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý và hoạt động của các tổ chức, cơ quan, đơn vị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý thống nhất, đồng bộ.

- Rà soát, xây dựng cơ chế, chính sách đãi ngộ đặc thù riêng để thu hút người có tài năng vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị tỉnh; xây dựng môi trường làm việc thuận lợi, chính sách khuyến khích hợp lý để cán bộ, công chức, viên chức phát huy tối đa năng lực, sở trường.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quản lý, sử dụng biên chế của các cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị thuộc thẩm quyền.

#### **4. Hoàn thành xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; căn cứ các Quyết định của Ban Tổ chức Trung ương về danh mục vị trí việc làm, bản mô tả vị trí việc làm các cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, căn cứ các Thông tư hướng dẫn của các bộ quản lý ngành, lĩnh vực và các quy định hiện hành, các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị tinh tiếp tục rà soát, hoàn thiện danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức để làm cơ sở xác định biên chế, số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn, gắn với đánh giá thực chất, xếp loại chính xác công chức, viên chức.

- Thực hiện tốt việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Việc thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và tinh giản biên chế công chức không làm ảnh hưởng đến việc bố trí nhân sự thực hiện các nhiệm vụ của vị trí việc làm chuyên môn, chuyên ngành; khi thực hiện tổ chức lại sẽ sắp xếp, bố trí hợp lý công chức, viên chức đồng thời cắt giảm biên chế dôi dư.

- Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tiến hành rà soát trình độ, năng lực của công chức, viên chức; xây dựng kế hoạch sắp xếp, bố trí, sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và chức năng nhiệm vụ được giao. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo vị trí việc làm; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuẩn hóa theo quy định về trình độ và khung năng lực, vị trí việc làm; nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, năng động, sáng tạo trong thực thi nhiệm vụ. Đồng thời, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng, gắn đào tạo, bồi dưỡng với nhu cầu và quy hoạch, kế hoạch tuyển chọn, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức của đơn vị, địa phương.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện công tác luân chuyển, điều động, điều chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển đối với những cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, phẩm chất, đạo đức, có triển vọng phát triển; khuyến khích cán bộ từ chức khi có khuyết điểm, vi phạm, bị xử lý kỷ luật; kịp thời rà soát, xử lý, thay thế hoặc điều chuyển sang công việc khác đối với cán bộ, công chức năng lực yếu kém, uy tín giảm sút, nhiều thiếu, vi phạm pháp luật, không dám làm, né tránh, đùn đẩy, thiếu trách nhiệm.

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo Quy định số 540-QĐ/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tỉnh Hưng Yên; đánh giá thực chất, xếp loại chính

xác công chức, viên chức, qua đó xác định các đối tượng thuộc diện dôi dư, cần tinh giản để xây dựng phương án, lộ trình bố trí, sắp xếp, bảo đảm tính khả thi.

## 5. Lộ trình thực hiện

### 5.1. Đối với biên chế công chức, viên chức khối đảng, đoàn thể tỉnh

- Biên chế công chức thực hiện năm 2023: Thực hiện theo Quyết định số 1949-QĐ/BTCTW ngày 21/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế tỉnh Hưng Yên năm 2023; trong đó, các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hưng Yên được giao 866 biên chế (gồm 729 cán bộ, công chức và 137 viên chức, giảm 10 biên chế công chức so với số được giao năm 2022).

- Lộ trình tinh giản biên chế từng năm giai đoạn 2024 - 2026:

Tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị, Quyết định số 46-QĐ/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, giai đoạn 2022-2026 các cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh được giao 810 biên chế, trong đó: 689 biên chế công chức và 121 biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước, giảm 66 biên chế (50 biên chế công chức và 16 biên chế viên chức) so với số biên chế giao năm 2022. Dự kiến lộ trình tinh giản như sau:

+ Năm 2024 dự kiến giao: 838 biên chế (cán bộ, công chức: 710; viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 128), giảm 28 biên chế;

+ Năm 2025 dự kiến giao: 828 biên chế (cán bộ, công chức: 702, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 126), giảm 10 biên chế;

+ Năm 2026 giao: 810 biên chế (cán bộ, công chức: 689, viên chức: 121), giảm 18 biên chế.

(Có Phụ lục 1 kèm theo)

Giữ ổn định số lượng biên chế công đoàn địa phương là 113 biên chế. Sau khi có hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương về giao biên chế Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, cấp huyện tiếp tục thực hiện theo quy định.

### 5.2. Đối với biên chế công chức khối chính quyền địa phương

- Số biên chế công chức thực hiện năm 2023:

Thực hiện theo Quyết định số 1949-QĐ/BTCTW ngày 21/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế tỉnh Hưng Yên năm 2023; trong đó, tỉnh Hưng Yên được giao 1.632 biên chế cán bộ, công chức (giảm 23 biên chế công chức so với số được giao năm 2022).

- Dự kiến lộ trình tinh giản biên chế giai đoạn 2024 - 2026:

Tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị, Quyết định số 46-QĐ/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, giai đoạn 2022-2026 các cơ quan, tổ chức hành chính tỉnh Hưng Yên (khối chính quyền địa phương) được giao 1.572 biên chế, giảm 83 biên chế so với số biên chế giao năm 2022. Dự kiến lộ trình tinh giản cụ thể như sau:



- + Năm 2024 dự kiến giao: **1.608** biên chế, giảm 24 biên chế;
- + Năm 2025 dự kiến giao: **1.588** biên chế, giảm 20 biên chế;
- + Năm 2026 giao: **1.572** biên chế, giảm 16 biên chế.

(Có Phụ lục 2 kèm theo)

Giai đoạn 2024 - 2026, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục đề nghị Ban Tổ chức Trung ương xem xét, giảm trừ tỷ lệ đã tinh giản biên chế công chức giai đoạn 2016-2021<sup>1</sup> và **giao bổ sung 28 biên chế công chức** cho tỉnh để bố trí thay thế đội ngũ viên chức hiện có mặt làm công tác thanh tra của Sở Giao thông - Vận tải (20 viên chức) và Sở Xây dựng (08 viên chức).

### 5.3. Đối với số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập

#### a) Lộ trình giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước

- Số biên chế sự nghiệp dự kiến giao năm 2023

Dự kiến số biên chế sự nghiệp năm 2023: **20.554 biên chế**, gồm 19.491 biên chế được giao tại Quyết định số 1949-QĐ/BTCTW ngày 21/6/2023 của Ban Tổ chức Trung ương và 1.063 biên chế giáo viên được giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị.

- Dự kiến lộ trình giảm biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2024-2026 như sau:

- + Năm 2024 dự kiến giao: **20.469** biên chế, giảm 85 biên chế;
- + Năm 2025 dự kiến giao: **19.975** biên chế, giảm 494 biên chế;
- + Năm 2026 giao: **19.055** biên chế, giảm 920 biên chế.

Số lượng dự kiến giao biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước có thể điều chỉnh khi tình được Chính phủ tiếp tục bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục, y tế theo quy định về định mức biên chế của bộ, ngành.

#### b) Đề nghị Trung ương giao bổ sung biên chế giáo dục và nhân viên y tế

\* Đối với sự nghiệp giáo dục:

Trên cơ sở kế hoạch dự kiến số lớp, số học sinh năm học 2023-2024, số biên chế giáo viên mầm non và phổ thông công lập của tỉnh còn thiếu so với định mức quy định là 4.517 biên chế.

Sau khi Ban Tổ chức Trung ương ban hành Quyết định giao số biên chế đã giao bổ sung 1.063 biên chế giáo viên cho tỉnh trong năm 2023 theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị và Quyết định số 46-QĐ/BTCTW

<sup>1</sup> Tại Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị quy định: “*Những nơi thực hiện vượt chỉ tiêu giai đoạn 2016 - 2021 thì phần vượt được tính vào kết quả thực hiện giai đoạn 2022 - 2026*”. Giai đoạn 2015 - 2021, khối chính quyền địa phương tỉnh Hưng Yên đã thực hiện tinh giản **10,23%** (vượt 0,23%, tương ứng 04 biên chế) so với số giao 2015. Tuy nhiên, tại Quyết định số 72-QĐ/TW, tổng số biên chế công chức khối chính quyền địa phương tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022 - 2026 vẫn phải thực hiện cắt giảm 5% (tương ứng 83 biên chế), không được giảm trừ tỷ lệ tinh giản đã thực hiện giai đoạn trước.

ngày 28/9/2022 của Ban Tổ chức Trung ương thì số giáo viên mầm non và phổ thông công lập của tỉnh còn thiếu so với định mức quy định của Trung ương là **3.454 biên chế giáo viên**<sup>2</sup>.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục báo cáo, đề nghị Ban Tổ chức Trung ương phối hợp với Bộ Nội vụ bổ sung cho tỉnh Hưng Yên 3.454 biên chế giáo viên tại các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập để đảm bảo nguyên tắc “*có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp*”.

*\* Đối với sự nghiệp Y tế:*

Từ năm 2021 đến nay, các cơ sở y tế công lập của tỉnh được giao 3.050 giường bệnh (*tăng 455 giường bệnh so với năm 2020*); trong đó, các cơ sở y tế công lập tuyến tỉnh là 1.945 giường, các cơ sở y tế công lập tuyến huyện là 1.105 giường bệnh.

Số biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế công lập được tạm giao năm 2023 là 3.238 người, trong đó: Số biên chế hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 2.802 người, số biên chế hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp là 436 người.

Trên cơ sở số giường bệnh đã được cấp có thẩm quyền giao thì số nhân viên y tế của tỉnh theo định mức quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập là 3.840 biên chế.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục báo cáo, đề nghị Ban Tổ chức Trung ương phối hợp với Bộ Nội vụ bổ sung cho tỉnh Hưng Yên **602 biên chế nhân viên y tế** còn thiếu so với định mức để đảm bảo nguyên tắc “*có bệnh nhân thì phải có nhân viên y tế*”.

*(Có Phụ lục 3 kèm theo)*

#### **5.4. Đối với cán bộ, công chức cấp xã**

Tại Quyết định số 46-QĐ/BTCTW ngày 28/9/2022, biên chế cán bộ, công chức cấp xã được giao là **2.998** biên chế, giảm 100 biên chế so với biên chế theo Nghị định 34/2029/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ. Theo đó, biên chế cán bộ, công chức cấp xã giảm tương ứng theo lộ trình giảm các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2022-2026 của tỉnh.

Sau khi Trung ương phê duyệt Phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 và lộ trình giảm biên chế cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2026 theo quy định.

<sup>2</sup> Ngày 22/07/2023, Bộ Nội vụ có Công văn số 3910/BNV-TCBC đề nghị UBND các tỉnh rà soát, tổng hợp báo cáo nhu cầu biên chế giáo viên năm học 2023-2024; trong đó, có quy định về chia vùng để tính định mức giáo viên tại dự thảo Thông tư hướng dẫn về định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập mà Bộ Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng. Trên cơ sở quy định về định mức cán bộ quản lý và giáo viên mầm non tại Thông tư Liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, cán bộ quản lý và giáo viên phổ thông công lập tại dự thảo Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng, gửi lấy ý kiến, Sở Nội vụ đã ban hành Báo cáo số 228/BC-SNV ngày 06/8/2022 gửi Bộ Nội vụ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Tổ chức Trung ương và UBND tỉnh, trong đó đề xuất năm học 2023-2024, bổ sung cho tỉnh Hưng Yên 3.454 giáo viên mầm non và phổ thông công lập để đảm bảo đủ số lượng người làm việc theo quy định.

### III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kết luận số 28-KL/TW, Kết luận 40-KL/TW, các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy về biên chế và Kế hoạch này, các địa phương, cơ quan, đơn vị tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị về các nội dung của Kế hoạch; xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện với lộ trình cụ thể và phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh quán triệt nội dung Kế hoạch này, ban hành cơ chế có liên quan theo thẩm quyền và giám sát thực hiện. Tăng cường vai trò giám sát đối với cơ quan nhà nước trong tổ chức triển khai thực hiện.

3. Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này: Xây dựng và ban hành Đề án tinh giản biên chế gắn với sắp xếp lại cơ cấu tổ chức và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2026; Đề án giảm biên chế hưởng lương từ NSNN và bố trí đủ số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh (*hoàn thành trước 30/10/2023*); chỉ đạo các sở, ban, ngành UBND cấp huyện, các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Chủ trì, hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu của Kế hoạch, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện.

5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này.

6. Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng và ban hành Đề án tinh giản biên chế gắn với sắp xếp, tổ chức bộ máy, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2023-2026 (*hoàn thành trước 30/10/2023*).

- Chủ trì, phối hợp với Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy đôn đốc, theo dõi các địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2024-2026; các Ban Đảng tỉnh, Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn, các địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện bảo đảm mục đích, yêu cầu. *nmw*

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương, | đề báo cáo
- Bộ Nội vụ,
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- Các ban đảng tỉnh, BCSD, Đảng đoàn, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị
- xã hội tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Đảng ủy khối CQ - DN tỉnh;
- LĐVP, TK.BTTU;
- Phòng TH;
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Hữu Nghĩa**



**Phụ lục 1**  
**DỰ KIẾN LỢI NHUẬN GIÁM BIÊN CHẾ KHÓI ĐĂNG, ĐOÀN THỂ TỈNH HƯNG YÊN GIAI ĐOẠN 2024-2026**  
*(Kèm theo Kế hoạch 22A - KH/TU ngày 28/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên)*

Số TT	Đối tượng	Số biên chế giao năm 2022	Tổng số giao giai đoạn 2022-2026	Tổng số giảm	Dự kiến biên chế từng năm												Ghi chú				
					Trong đó																
					Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025		Năm 2026		Năm 2023		Năm 2024			Năm 2025		Năm 2026	
					Số giao	Số cắt giảm	Số giao	Số cắt giảm	Số giao	Số cắt giảm	Số giao	Số cắt giảm	Số giao	Số cắt giảm	Số giao	Số cắt giảm		Số giao	Số cắt giảm	Số giao	Số cắt giảm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14								
1	Cán bộ, công chức	739	689	50	729	10	710	19	702	8	689	13									
2	Viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước	137	121	16	137	-	128	9	126	2	121	5									
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>876</b>	<b>810</b>	<b>66</b>	<b>866</b>	<b>10</b>	<b>838</b>	<b>28</b>	<b>828</b>	<b>10</b>	<b>810</b>	<b>18</b>									





Phụ lục 2

**DỰ KIẾN LỘ TRÌNH CẤT GIÀM BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC KHỎI CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG TỈNH HƯNG YÊN GIAI ĐOẠN 2024-2026**  
(Kèm theo Kế hoạch số 11/KH-TU ngày 18/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên)

Số TT	Tên cơ quan/ địa phương	Số biên chế công chức giao năm 2021	Tổng số giao giai đoạn 2022-2026	Tổng số giảm giai đoạn 2022-2026	Dự kiến biên chế theo từng năm								Số biên chế đề nghị bổ sung giai đoạn 2022-2026	Ghi chú
					Trong đó,									
					Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025		Năm 2026			
			Số giao	Số cắt giảm	Số giao	Số cắt giảm	Số giao	Số cắt giảm	Số giao	Số cắt giảm	Số giao	Số cắt giảm		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Biên chế công chức khối Chính quyền tỉnh Hưng Yên	1,655	1,572	83	1,632	23	1,608	24	1,588	20	1,572	16	28	





Phụ lục 3

**PHƯƠNG ÁN LỘ TRÌNH GIẢM BIÊN CHẾ HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP CỦA TỈNH HƯNG YÊN GIAI ĐOẠN 2024-2026**

(Kèm theo Kế hoạch 21 - KH/TU ngày 18/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên)

Stt	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị	Số lượng người làm việc được giao hưởng lương từ nguồn NSNN năm 2021	Dự kiến biên chế theo từng năm												Số biên chế đề nghị bổ sung giai đoạn 2024-2026	Ghi chú	
			Năm 2022		Năm 2023			Năm 2024		Năm 2025		Năm 2026					
			Số biên chế hưởng lương từ NSNN được giao	Số thực hiện gián	Tổng	Số biên chế hưởng lương từ NSNN	Số biên chế sự nghiệp giáo dục đã được bổ sung tại Quyết định 72-QĐ/TW	Số thực hiện gián	Số biên chế hưởng lương từ NSNN	Số thực hiện gián	Số biên chế hưởng lương từ NSNN	Số thực hiện gián	Số biên chế hưởng lương từ NSNN	Số thực hiện gián			
1		3	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
	<b>Biên chế viên chức tỉnh Hưng Yên</b>	19,991	19,591	400	20,554	19,491	1,063	100	20,469	85	19,975	494	19,055	920	4,056		

